

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 02-8-2022

V/v tranh chấp thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Đức.

2. Bà Phạm Phương Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng tham gia phiên tòa:
Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 107/2022/TLST-HNGĐ ngày 27/4/2022 về việc tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29/6/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15/7/2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nông Thị C, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Hà Văn Đ, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn L, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nông Thị C trình bày:

Chị và anh Hà Văn Đ, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn L, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn trước kia là vợ chồng, đến năm 2020, do mâu thuẫn trầm trọng đã ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 12/6/2020, Tòa án

nhân dân huyện Hữu Lũng đã ra quyết định số 82/2020/QĐST-HNGĐ công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, theo đó chị và anh Đ thỏa thuận về con chung, anh Hà Văn Đ được quyền nuôi dưỡng giáo dục 02 con chung cháu Hà Yến N, sinh ngày 15/10/2007 và cháu Hà Nông Đức L, sinh ngày 12/9/2012 đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi và chị Nông Thị C không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

Sau khi ly hôn, cả chị và anh Đ đều đã kết hôn với người khác, nhưng anh Đ không thực hiện đúng nghĩa vụ theo quyết định mà thường xuyên ngăn cản, không cho chị C được gặp các con theo quy định. Chị C mỗi khi muốn thăm nom con phải đến trường học mới được gặp, đồ ăn chị mua cho các con anh Đ đều ném đi hết, không cho các con liên lạc với chị, nếu các con có việc gì cần liên lạc với chị phải mượn điện thoại của người khác để gọi cho chị. Anh Đ hiện nay làm công việc lái xe đường dài nên không có thời gian quan tâm đến các con, mọi việc ở nhà đều do chị Phạm Thị H là vợ mới của anh Đ quản lý. Giữa cháu Hà Yến N và chị Phạm Thị H trong quá trình sinh sống cùng nhau có xảy ra mâu thuẫn nên bố mẹ đẻ anh Hà Văn Đ đã gọi điện báo cho chị C, sau đó cả cháu N cũng gọi điện thoại cho chị nói sự việc như vậy. Khi biết có sự việc mâu thuẫn giữa cháu N và chị H, chị C có nhờ bố mẹ đẻ anh Đ nói chuyện với anh, chị H để hóa giải mâu thuẫn, chị cũng có khuyên nhủ cháu N phải ngoan ngoãn, nghe lời ông bà, bố và dì, cố gắng học hành nhưng giữa anh Đ, chị H và cháu N ngày càng mâu thuẫn hơn. Sự việc mâu thuẫn đã được đưa ra thôn L, xã Y để giải quyết, tại buổi hòa giải vợ chồng anh Đ, chị H đã ký kết vào biên bản cam kết không bạo lực đối với cháu Hà Yến N. Tuy nhiên chỉ được một thời gian, đến tháng 02/2022, cháu N đã phải gọi điện cầu cứu chị vì bị bố và dì đuổi ra khỏi nhà nên chị Nông Thị C đã gọi xe taxi đón cháu về nhà bà ngoại ở thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn để ở. Chị Nông Thị C có hỏi cháu N thì được biết do cháu tuổi mới lớn đã xảy ra cãi vã nên đã bị bố và dì đuổi ra khỏi nhà. Chị Nông Thị C có gọi điện, nhắn tin cho anh Đ để hỏi cụ thể sự việc như nào nhưng anh Đ không nghe điện thoại. Từ tháng 02/2022 đến nay, cháu N đã ở hẳn cùng với chị, anh Đ của chưa một lần gọi điện hỏi thăm tình hình của con gái.

Hiện nay, chị Nông Thị C đi làm công ty gần nhà thu nhập trung bình 8.000.000đồng/tháng, chị và chồng mới đã có 01 con chung, có nhà riêng để ở ổn định. Cháu N đang độ tuổi trưởng thành, rất cần sự quan tâm, chăm sóc của bố mẹ, do anh Đ thường xuyên đi làm ăn xa nên cháu N ở với chị là phù hợp. Do đó, chị đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và chị xin được quyền nuôi con chung giữa chị và anh Hà Văn Đ là cháu Hà Yến N, sinh ngày 15/10/2007 cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi, chị không yêu cầu anh Hà Văn Đ phải cấp dưỡng nuôi con.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Hà Văn Đ mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Đ không có mặt. Do không thể thỏa thuận, giải quyết được nội dung vụ án nên Tòa án đã tiến hành các thủ tục theo trình tự tố tụng và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng bà Vi Thị C trình bày:

Bà là mẹ ruột của anh Hà Văn Đ, quá trình giải quyết vụ án anh Hà Văn Đ đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án gửi đến nhưng do anh Đ đi làm xa, thỉnh thoảng mới về nhà, bà đã gọi điện thoại báo cho anh Đ biết, anh Đ cũng đồng ý để chị C được nuôi con nhưng để chị C tự giải quyết. Chị H và cháu N sống cùng nhau, nhưng chị H không quan tâm đến cháu, không nấu cơm cho cháu ăn, vì mâu thuẫn giữa chị H và cháu N nên anh Đ đã tát cháu nên bà phải làm đơn ra thôn để thôn tổ chức hòa giải, yêu cầu chị H không được hành hạ cháu N nữa. Sau đó, bà đi rừng về thì thấy vợ chồng anh Đ đã đuổi cháu N ra khỏi nhà nên mẹ cháu là chị Nông Thị C đã đón cháu về bà ngoại cháu ở, bà không biết nguyên nhân vì sao đuổi cháu N đi, bà có hỏi chị H nhưng chị phủ nhận, còn hỏi cháu N cháu nói chính dì H đuổi cháu đi. Đối với việc chị C xin được thay đổi quyền nuôi con, bà đồng ý vì mong muốn cháu N có cuộc sống ổn định, được sinh hoạt học tập, bỏ cháu đi làm ăn xa, không thể thường xuyên chăm lo cho cháu được.

Người làm chứng anh Nguyễn Văn D trình bày:

Anh là chồng của chị Nông Thị C, hiện chị C đang làm đơn xin được thay đổi quyền nuôi con với chồng trước của chị anh Hà Văn Đ. Anh nhất trí để cháu N cho vợ anh nuôi vì anh cũng được biết giữa cháu N với mẹ kế có xảy ra mâu thuẫn, bố cháu thường xuyên đi làm ăn xa nên không thể quan tâm, chăm sóc cháu được nên để cháu N cho chị C được quyền nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Hiện nay, vợ chồng anh đều có công việc ổn định, có nhà riêng, có đủ điều kiện để nuôi dưỡng cháu N. Anh cam kết sẽ coi cháu N như con ruột để chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu trưởng thành, đảm bảo đầy đủ các điều kiện để cháu phát triển, sinh hoạt, học tập như các bạn khác.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại nhà anh Hà Văn Đ, chị Phạm Thị H là vợ mới của anh Đ khẳng định quá trình chung sống giữa chị và cháu N không có mâu thuẫn gì, việc mâu thuẫn là giữa chị và mẹ chồng và bà Vi Thị C. Từ tháng 02/2022 cháu Hà Yến N đã gọi điện cho mẹ chị Nông Thị C để chị C đón cháu về ở với bà ngoại nhưng không hỏi ý kiến gì của chị. Nay, cháu N có nguyện vọng được chuyển về ở với chị C, chị cũng đồng ý, nếu chị C không có đủ điều kiện để nuôi cháu N, vợ chồng chị sẽ làm đơn để yêu cầu thay đổi người nuôi con.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật, quan điểm đề nghị giải quyết vụ án như sau:

Trong thời gian chuẩn bị xét xử, thẩm phán đã tiến hành thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định tư cách đương sự, tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ và gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát đều đã đảm bảo đúng quy định. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng đối với phiên tòa dân sự sơ thẩm. Việc tuân theo pháp luật tố tụng, nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định; bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án:

- Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nông Thị C đối với anh Hà Văn Đ về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Căn

cứ các Điều 69, 70, 71, 72, 84 Luật Hôn nhân và gia đình xử giao cho chị Nông Thị C được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hà Yên N đến khi đủ 18 tuổi. Anh Hà Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con không ai được cản trở.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH14, yêu cầu khởi kiện của chị C được chấp nhận nên anh Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng đã triệu tập hợp lệ anh Hà Văn Đ nhưng anh Hà Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Tòa án đã tiến hành xác minh nơi cư trú cũng như đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định. Việc vắng mặt của anh Hà Văn Đ không gây ảnh hưởng cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Chị Nông Thị C có đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn nên xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Bị đơn anh Hà Văn Đ có địa chỉ tại thôn L, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, theo quy định tại khoản 3 Điều 28, Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

[3] Về nội dung vụ án: Chị Nông Thị C yêu cầu được thay đổi người nuôi con, chị xin được quyền nuôi con là cháu Hà Yên N, sinh ngày 15/10/2007. Trước đó, do mâu thuẫn vợ chồng nên chị và anh Hà Văn Đ đã thỏa thuận ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Tại quyết định số 82/2020/QĐST-HNGĐ ngày 12/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn chị và anh Đ đã thỏa thuận anh Đ được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là cháu Hà Yên N, sinh ngày 15/10/2007 và cháu Hà Nông Đức L, sinh ngày 12/9/2012 cho đến khi các con trưởng thành. Sau khi ly hôn, anh Hà Văn Đ lấy vợ là chị Phạm Thị H, các con chung sống cùng anh Đ, chị H tại địa chỉ Thôn L, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

[4] Nguyên đơn chị Nông Thị C cho rằng công việc của anh Hà Văn Đ là lái xe đường dài nên thường xuyên phải xa nhà, mỗi tháng chỉ về nhà một đến hai lần nên không có thời gian quan tâm, chăm sóc con, mọi việc trong gia đình đều do chị Phạm Thị H là vợ anh Đ quản lý. Sau khi ly hôn, anh Hà Văn Đ cũng không cho chị Nông Thị C được gặp các con mà chị phải đến trường học mới gặp được con, mua đồ cho con thì anh Hà Văn Đ ném đi không lấy, không cho các con liên lạc với chị C. Trong thời gian anh Đ vắng nhà, giữa chị H và cháu N đã xảy ra mâu thuẫn, hiện cháu đã về ở với mẹ đẻ chị C. Nên chị đề nghị Tòa án thay đổi người nuôi con, cho chị được nuôi cháu Hà Yên N cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Tòa án

đã tiến hành lấy ý kiến của cháu Hà Yến N, giữa cháu và chị H có mâu thuẫn, bố cháu anh Đ có biết nhưng không nói gì, nay cháu có nguyện vọng được ở với mẹ.

[5] Thấy rằng, việc giao con cho ai phải xem xét đến các điều kiện, hoàn cảnh đảm bảo cho sự phát triển tốt nhất của cháu Hà Yến N và xem xét đến nguyện vọng của cháu.

[6] Trong quá trình giải quyết chị Nông Thị C đã cung cấp tài liệu chứng minh chị có nơi ở và công việc có thu nhập ổn định đủ điều kiện nuôi con, mặc dù chị đã đi lấy chồng khác nhưng với thu nhập của chị vẫn đảm bảo để chăm sóc tốt nhất cho con; chồng mới của chị C là anh Nguyễn Văn D cũng nhất trí việc chị Nông Thị C đón cháu Hà Yến N về nuôi và cam kết coi cháu như con ruột mà chăm sóc, giáo dục đến khi trưởng thành. Xét thấy, yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị Nông Thị C là có cơ sở. Vì vậy Tòa án chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị Nông Thị C. Căn cứ vào Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, giao cháu Hà Yến N cho chị Nông Thị C được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

[7] Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Nông Thị C không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Anh Hà Văn Đ phải án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo luật định.

[10] Xét đề nghị của Đ diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 69, 70, 71, 72, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Nông Thị C với anh Hà Văn Đ. Giao cháu Hà Yến N, sinh ngày 15/10/2007 cho chị Nông Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến

khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Hà Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

Trong trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con, anh Hà Văn Đ có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2. Về án phí: Anh Hà Văn Đ phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

Chị Nông Thị C đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0004234 ngày 26/4/2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Hoàn trả lại cho chị số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- UBND xã Y, huyện Hữu Lũng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Tuyết